

Số: 5470/BC-UBND

Nam Nha Trang, ngày 11 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trong quý III/2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện chế độ báo cáo công tác cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) định kỳ, UBND phường Nam Nha Trang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC quý III năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Về xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch CCHC

UBND phường Nam Nha Trang đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2026¹ gắn với vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, chuyển đổi số và Đề án 06. Trọng tâm là triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và TTHC (viết tắt là TTHC); đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điểm hỗ trợ; xây dựng chính quyền số; kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đến thời điểm báo cáo, các nhiệm vụ cơ bản được triển khai đúng tiến độ; nhiều nội dung trọng tâm đạt kết quả tích cực, nhất là trong kiểm soát TTHC, chuyển đổi số, xây dựng vị trí việc làm và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành

UBND phường đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác CCHC; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương, của tỉnh thành các kế hoạch, chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Công tác chỉ đạo, điều hành được duy trì thường xuyên thông qua giao ban, kiểm tra, rà soát tiến độ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, UBND phường đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số, CCHC, kiểm soát TTHC; đồng thời kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi

¹ Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND phường

số, Đề án 06 và CCHC, ban hành Quy chế hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp và tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, UBND phường tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc; duy trì chế độ thông tin, báo cáo định kỳ; chủ động tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao

UBND phường thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ và cập nhật kết quả trên hệ thống quản lý nhiệm vụ.

Các nhiệm vụ cơ bản được triển khai bảo đảm chất lượng, đúng thời hạn; qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Những thuận lợi, khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo

+ Thuận lợi:

Công tác CCHC luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đảng ủy và HĐND phường. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bộ máy được kiện toàn, tổ chức tinh gọn, hoạt động ổn định; ủy quyền ngày càng rõ ràng, góp phần nâng cao tính chủ động trong quản lý, điều hành. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm và từng bước thích ứng với mô hình mới.

Công tác chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và kiểm soát TTHC đạt nhiều kết quả tích cực. Trung tâm Phục vụ hành chính công được đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; việc giải quyết TTHC cơ bản thông suốt, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Khó khăn: Một số nội dung về chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ phận trong giai đoạn đầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp còn có sự giao thoa; việc phối hợp xử lý công việc có lúc chưa thật sự nhịp nhàng. Khối lượng công việc lớn sau sắp xếp đơn vị hành chính trong khi nhân lực ở một số lĩnh vực còn thiếu, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.

Phường Nam Nha Trang chưa có công chức chuyên trách về công nghệ thông tin và chuyển đổi số; hạ tầng kỹ thuật, cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ; kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người dân còn hạn chế. Số lượng hồ sơ TTHC lớn, dữ liệu chuyển tiếp từ các đơn vị trước khi sắp xếp còn nhiều, gây áp lực trong công tác quản lý và giải quyết hồ sơ.

Ngoài ra, việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử vẫn còn một số hạn chế; một số hồ sơ lĩnh vực đất đai có

tính chất phức tạp, cần nhiều thời gian xác minh, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết trong một số thời điểm.

2. Công tác kiểm tra CCHC

UBND phường thường xuyên quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra CCHC, tập trung vào các nội dung trọng tâm như việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan chuyên môn. Công tác kiểm tra được thực hiện linh hoạt thông qua nhiều hình thức, kết hợp giữa kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.

Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND phường trực tiếp chỉ đạo, duy trì kiểm tra thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thông qua công tác kiểm tra, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC từng bước đi vào nề nếp; đa số hồ sơ được giải quyết đúng quy định, hạn chế tình trạng trễ hạn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

Đối với công tác kiểm tra CCHC theo kế hoạch năm 2026, UBND phường đang triển khai thực hiện, bảo đảm kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm tra, các tồn tại và biện pháp khắc phục sẽ được tổng hợp, theo dõi theo quy định.

3. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn CCHC

UBND phường đã ban hành và triển khai các kế hoạch tuyên truyền về CCHC, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC; cải cách TTHC; dịch vụ công trực tuyến; chuyển đổi số; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, công dân trong thực hiện TTHC.

Công tác tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức như thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, các cuộc họp, hội nghị và hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Trong kỳ, đã đăng tải 13 tin, bài trong chuyên mục CCHC và 12 tin, bài trong chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Đồng thời, UBND phường thường xuyên phổ biến, hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, phường cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; đồng thời lồng ghép nội dung CCHC, chuyển đổi số và kỹ năng sử dụng các hệ thống thông tin trong các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao năng lực thực thi công vụ.

4. Mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC:

Trong kỳ báo cáo, UBND phường Nam Nha Trang đã lựa chọn và gửi 02 mô hình, sáng kiến tham dự vòng sơ khảo Cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” tỉnh Khánh Hòa lần thứ 7 - năm 2026, gồm: “Hệ thống thông tin điều hành số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và quản trị tại UBND phường Nam Nha Trang”; “Hệ thống công khai trạng thái phục vụ và dự báo thời gian chờ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường”.

Việc xây dựng và tham gia các mô hình, sáng kiến góp phần khuyến khích ứng dụng công nghệ số, khai thác dữ liệu và các giải pháp số trong hoạt động quản lý, điều hành và thực thi công vụ; đồng thời tạo động lực đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả CCHC và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

Trong kỳ báo cáo, UBND phường không ban hành văn bản quy phạm pháp luật. UBND phường tập trung tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương và của tỉnh; đồng thời thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND phường đã ban hành đầy đủ các văn bản quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền như: Quy chế làm việc của UBND phường; quyết định phân công nhiệm vụ đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc. Qua đó góp phần bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả.

UBND phường đã ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn², trong đó xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung và nhiệm vụ rà soát. Trên cơ sở kế hoạch, UBND phường tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; thường xuyên kiểm tra, rà soát các văn bản nhằm kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Qua đó, góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

- Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

UBND phường đã tổ chức rà soát, cập nhật và triển khai thực hiện các quy định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền, ủy quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; ban hành các quyết định ủy quyền cho các cơ quan chuyên môn thực hiện một số nhiệm vụ, TTHC theo quy định.

² Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 15/01/2026 của UBND phường

Đồng thời, UBND phường thường xuyên theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ.

Cùng với đó, UBND phường chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, góp phần cải thiện môi trường hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong thực hiện các giao dịch hành chính trên địa bàn.

2. Cải cách TTHC

2.1. Công khai TTHC

UBND phường thực hiện nghiêm túc việc công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của phường theo quy định. Các TTHC, quy trình nội bộ mới ban hành, sửa đổi, bổ sung được cập nhật, niêm yết đầy đủ, kịp thời, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu và thực hiện.

Đồng thời, UBND phường duy trì việc tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Trong kỳ báo cáo, đối với phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC, đã tiếp nhận 10 phản ánh, kiến nghị và giải quyết xong 9 phản ánh, kiến nghị, đạt tỷ lệ 90%. Đối với Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh, phường tiếp nhận 30 phản ánh, kiến nghị, xử lý đúng hạn 28 phản ánh, kiến nghị, đạt 93,33%; có 10/30 phản ánh, kiến nghị được đánh giá hài lòng và rất hài lòng, đạt 33,3%.

2.2. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

- Việc ban hành và triển khai kế hoạch kiểm soát TTHC

UBND phường đã ban hành và triển khai Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2026³, trong đó xác định rõ nội dung rà soát, đơn giản hóa TTHC và thời hạn hoàn thành báo cáo.

Trên cơ sở kế hoạch đã ban hành, UBND phường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ kiểm soát TTHC; duy trì thường xuyên công tác công khai TTHC, cập nhật quy trình nội bộ; tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Qua đó, công tác kiểm soát TTHC từng bước đi vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng giải quyết TTHC và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Trong kỳ báo cáo:

- Số TTHC được rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa: 0 thủ tục

³ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND phường

- Số TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm: 0 thủ tục

2.3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tình hình tổ chức và hoạt động

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường được thành lập và hoạt động theo quy định, thực hiện chức năng tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trung tâm được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu; đồng thời duy trì hiệu quả các điểm hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Trong quý III năm 2026, UBND phường ban hành, triển khai các văn bản về kiểm soát TTHC; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm soát tiến độ giải quyết hồ sơ, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Kết quả giải quyết TTHC

Trong kỳ báo cáo, tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 6.117 hồ sơ; đã giải quyết xong 4.981 hồ sơ, trong đó có 4.838 hồ sơ được giải quyết đúng hạn, đạt tỷ lệ 97,13%; hiện còn 1.136 hồ sơ đang giải quyết.

Nhìn chung, việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC được thực hiện thường xuyên, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn duy trì ở mức cao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ

Thực hiện Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ, UBND phường đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai nghiêm việc tạo lập hồ sơ điện tử đầu vào, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC theo quy định.

Theo thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, trong phạm vi hồ sơ được hệ thống ghi nhận đề tính chỉ tiêu số hóa, có 3.689 hồ sơ TTHC đã có kết quả giải quyết; trong đó 3.498 hồ sơ, bao gồm kết quả giải quyết TTHC, đã được số hóa, đạt tỷ lệ 94,82%.

Kết quả trên cho thấy công tác số hóa hồ sơ được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Kết quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và qua dịch vụ bưu chính công ích

Công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC trực tuyến tiếp tục được đẩy mạnh. Trong kỳ báo cáo, tổng số hồ sơ của các dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ là 5.138, trong đó có 5.031 hồ sơ được nộp trực tuyến, đạt tỷ lệ 97,92%. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 97,63%, với 4.125/4.225 hồ sơ được nộp trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần đạt 99,23%, với 906/913 hồ sơ được nộp trực tuyến.

Về thanh toán trực tuyến, trong kỳ báo cáo có 953 hồ sơ TTHC phát sinh thanh toán trực tuyến. Đối với dịch vụ bưu chính công ích, trong kỳ có 54 hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; không phát sinh hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ này.

Kết quả trên cho thấy việc triển khai dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích tiếp tục được duy trì, góp phần tạo thuận lợi, giảm thời gian và chi phí cho người dân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

- Việc kiểm soát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của cán bộ, công chức và cơ quan, đơn vị tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC

UBND phường thường xuyên thực hiện kiểm soát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức tham gia tiếp nhận, xử lý hồ sơ. Trung tâm Phục vụ hành chính công duy trì theo dõi tiến độ hằng ngày, hằng tuần; gửi danh sách hồ sơ sắp đến hạn để các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, xử lý, hạn chế tình trạng trễ hạn.

Đồng thời, UBND phường thực hiện đánh giá công chức định kỳ hằng tháng nhằm xác định rõ trách nhiệm, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp còn hạn chế, thiếu sót.

Trong kỳ báo cáo, phần lớn hồ sơ TTHC được giải quyết bảo đảm thời gian và đúng quy định; đã giải quyết xong 4.981 hồ sơ, trong đó có 4.838 hồ sơ được giải quyết đúng hạn, đạt tỷ lệ 97,13%.

Bên cạnh đó, UBND phường thường xuyên kiểm tra, xác định nguyên nhân và trách nhiệm đối với các hồ sơ quá hạn; đồng thời triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và cải thiện kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

Trong kỳ báo cáo, phường đã tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức với 56 phiếu, thực hiện theo hình thức kết hợp trực tuyến và phát phiếu. Kết quả khảo sát được sử dụng làm thông tin phục vụ theo dõi chất lượng giải quyết TTHC, chất lượng phục vụ và xác định các nội dung cần tiếp tục cải thiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo chủ trương của Trung ương và của tỉnh, UBND phường đã tập trung rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

Hiện nay, UBND phường có 03 cơ quan chuyên môn gồm: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND phường và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công. UBND phường đã ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan,

đơn vị, làm cơ sở phân công nhiệm vụ, xác định trách nhiệm và tổ chức thực hiện, góp phần hạn chế chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ.

Đồng thời, UBND phường đã triển khai xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với 04/04 cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền, đạt tỷ lệ 100%. Việc xác định vị trí việc làm được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và yêu cầu thực tế, làm cơ sở bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp.

Về biên chế, tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công năm 2026 là 77 biên chế; hiện có mặt 69 cán bộ, công chức, còn thiếu 08 biên chế so với số được giao. Trong điều kiện khối lượng công việc lớn và nhiều nhiệm vụ mới được chuyển giao về cấp xã, UBND phường đã chủ động bố trí, điều tiết nhân lực giữa các vị trí việc làm, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, bảo đảm công việc được giải quyết liên tục, không bị gián đoạn.

b) Thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước

UBND phường thường xuyên rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện các quy định của Trung ương và của tỉnh về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền và ủy quyền trong quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND phường đã rà soát, kiện toàn quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc; phân công rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong tham mưu, giải quyết công việc; đồng thời thực hiện ủy quyền một số nhiệm vụ, TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định.

Việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và ủy quyền đã góp phần nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, hạn chế tình trạng chồng chéo, đùn đẩy trong xử lý công việc. Trong quá trình triển khai, UBND phường thường xuyên theo dõi, rà soát các nhiệm vụ, thẩm quyền được chuyển giao, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ, bảo đảm việc thực hiện thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

c) Kết quả triển khai sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Phường Nam Nha Trang được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các phường Phước Hải, Phước Long, Vĩnh Trường, xã Vĩnh Thái và xã Phước Đồng. Sau khi thành lập, UBND phường đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, phân công đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước và giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân được duy trì liên tục, thông suốt.

Trong quý III năm 2026, UBND phường đã hoàn thành 02 nhiệm vụ trọng tâm về sắp xếp, kiện toàn tổ chức ở cơ sở, cụ thể:

Đối với tổ dân phố, UBND phường đã hoàn thành việc sắp xếp từ 65 tổ dân phố xuống còn 50 tổ dân phố, giảm 15 tổ, tương ứng 23,08%; đồng thời tổ chức bầu Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026–2031 tại 50/50 tổ dân phố. Kết quả, có 50 người trúng cử, trong đó 37 người tái cử, chiếm 74% và 13 người trúng cử mới, chiếm 26%; cơ cấu gồm 37 nam, 13 nữ. UBND phường đã ban hành quyết định công nhận kết quả bầu Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026–2031 theo quy định, qua đó kiện toàn tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư, bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục sau sắp xếp.

Đối với lĩnh vực giáo dục, UBND phường đã hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn, thành lập 03 trường gồm: Trường Mầm non Nam Nha Trang, Trường Tiểu học Nam Nha Trang và Trường Trung học cơ sở Nam Nha Trang, chính thức hoạt động từ ngày 01/9/2026. Việc sắp xếp được thực hiện theo hướng tinh gọn đầu mối, kế thừa và sử dụng các cơ sở, phân hiệu, điểm trường hiện có, đồng thời bố trí đội ngũ viên chức, người lao động phù hợp, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động dạy và học.

Việc hoàn thành sắp xếp tổ dân phố gắn với bầu Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026–2031 và tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập là kết quả quan trọng trong quá trình kiện toàn tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính, góp phần giảm đầu mối, ổn định tổ chức ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực, đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn phường.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện các quy định về vị trí việc làm, biên chế và bố trí, sử dụng đội ngũ

UBND phường đã tổ chức rà soát, xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với 04/04 cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền, đạt tỷ lệ 100%. Việc xác định vị trí việc làm được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và khối lượng công việc của từng cơ quan, đơn vị, gắn với yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, UBND phường thực hiện rà soát, bố trí, phân công cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời điều chỉnh, phân công nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng biên chế.

Tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho các cơ quan chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công phường năm 2026 là 77 biên chế; hiện có mặt 69 cán bộ, công chức, còn thiếu 08 biên chế so với số được giao. Trong điều kiện khối lượng công việc lớn, nhiều nhiệm vụ mới được chuyển giao về cấp xã,

UBND phường đã chủ động bố trí, điều tiết nhân lực giữa các vị trí, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, bảo đảm công việc được giải quyết liên tục, không bị gián đoạn.

Bên cạnh việc sử dụng biên chế được giao, UBND phường đã rà soát nhu cầu sử dụng nhân lực để thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức. Việc xem xét sử dụng hợp đồng được thực hiện trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc, vị trí việc làm và khả năng đáp ứng của đội ngũ công chức hiện có, tập trung vào những lĩnh vực có khối lượng công việc lớn hoặc còn thiếu nguồn nhân lực phù hợp.

b) Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức và chế độ, chính sách

UBND phường thực hiện các quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, sử dụng, phân công nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND phường tập trung rà soát, bố trí, phân công đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn và yêu cầu nhiệm vụ. Việc phân công nhiệm vụ đối với lãnh đạo UBND phường, lãnh đạo các cơ quan chuyên môn và công chức được thực hiện theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả, góp phần nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Trong kỳ báo cáo, UBND phường đã thực hiện xếp ngạch chuyên viên chính và xếp lương đối với 03 Trưởng cơ quan, tổ chức thuộc phường theo quy định, qua đó kịp thời bảo đảm chế độ, chính sách đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy.

Đồng thời, UBND phường đã tập trung rà soát, giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Qua rà soát, Chủ tịch UBND phường đã ban hành 37 quyết định chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế đối với 37 trường hợp, với tổng kinh phí 5.552.118.000 đồng, góp phần kịp thời giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

Đối với viên chức, UBND phường đã thực hiện rà soát, bố trí đội ngũ tại các đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp; trong đó tập trung ổn định đội ngũ tại các cơ sở giáo dục sau tổ chức lại, bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, số lượng người làm việc được giao, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và yêu cầu hoạt động của từng đơn vị.

Cùng với đó, UBND phường tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; gắn việc đánh giá cán bộ, công chức, viên

chức với kết quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ, chất lượng công việc, tinh thần phối hợp, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, kết quả CCHC và chuyển đổi số.

Qua đó, công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ được triển khai đồng bộ, góp phần ổn định tổ chức, bảo đảm quyền lợi của các đối tượng sau sắp xếp và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ.

c) Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

UBND phường xác định đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức là nhiệm vụ thường xuyên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trong kỳ báo cáo, UBND phường đã rà soát nhu cầu, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng do cấp có thẩm quyền tổ chức. Nội dung tập trung vào chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, kỹ năng thực thi công vụ, CCHC, chuyển đổi số, Đề án 06, khai thác các hệ thống thông tin và cập nhật các quy định mới liên quan đến lĩnh vực công tác. Việc cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện phù hợp với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ và nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị.

Đối với đội ngũ viên chức, nhất là viên chức tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp, UBND phường quan tâm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần giúp đội ngũ thích ứng với mô hình tổ chức mới và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập trung, các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức trao đổi nghiệp vụ, sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn xử lý các nhiệm vụ mới phát sinh, qua đó giúp cán bộ, công chức, viên chức kịp thời cập nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Tình hình, kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng

UBND phường tổ chức triển khai các chủ trương, quy định của Trung ương và của tỉnh về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng; đồng thời rà soát nhu cầu nhân lực, vị trí việc làm và các lĩnh vực cần nguồn nhân lực chất lượng cao để làm cơ sở triển khai thực hiện khi có hướng dẫn và nhu cầu thực tế.

Trong kỳ báo cáo, chưa phát sinh trường hợp được tiếp nhận, tuyển dụng theo cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng. UBND phường tiếp tục theo dõi, cập nhật các quy định của cấp có thẩm quyền để kịp thời triển khai trong thời gian tới.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách

Về thực hiện công khai ngân sách

UBND phường thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách. Việc công khai được thực hiện đầy đủ đối với dự toán, quyết toán và tình hình thực hiện ngân sách; bảo đảm đúng nội dung, hình thức và thời gian theo quy định. Thông qua công tác công khai ngân sách, góp phần nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình của chính quyền địa phương; đồng thời tạo điều kiện để người dân, tổ chức tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn.

Về kết quả thu ngân sách nhà nước

Trong 8 tháng đầu năm 2026, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 792,941 tỷ đồng, đạt 110% dự toán năm. Trong đó, thu tiền sử dụng đất đạt 323,688 tỷ đồng, bằng 187% dự toán, tiếp tục là nguồn thu chủ yếu đóng góp vào kết quả thu ngân sách trên địa bàn. Các khoản thu phí, lệ phí ước thực hiện 5,089 tỷ đồng, đạt 170% dự toán; thu khác ngân sách 14,172 tỷ đồng, đạt 129% dự toán.

Tổng thu ngân sách phường được điều tiết 8 tháng đầu năm 2026 ước thực hiện 347,080 tỷ đồng, đạt 163% dự toán năm; trong đó, thu tiền sử dụng đất đạt 275,135 tỷ đồng, bằng 187% dự toán; thu phí, lệ phí đạt 1,564 tỷ đồng, bằng 447% dự toán; thu khác ngân sách đạt 7,095 tỷ đồng, bằng 142% dự toán. Nhìn chung, các khoản thu thuế, phí, lệ phí cơ bản bảo đảm tiến độ, một số khoản thu vượt dự toán được giao, góp phần bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội và hoạt động thường xuyên của chính quyền địa phương.

Về giải ngân vốn đầu tư công

Trong 8 tháng đầu năm 2026, UBND phường tập trung rà soát, điều chỉnh danh mục đầu tư công; đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục đầu tư, phân bổ vốn và triển khai các dự án trên địa bàn. Theo Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh, kế hoạch đầu tư công năm 2026 của phường được điều chỉnh từ 118,178 tỷ đồng lên 163,381 tỷ đồng, tăng 45,203 tỷ đồng so với kế hoạch giao đầu năm.

Đến hết tháng 8/2026, UBND phường đã phân bổ 130,176 tỷ đồng, bằng 79,68% kế hoạch sau điều chỉnh; dự kiến đến hết Quý III/2026 hoàn thành phân bổ 100% kế hoạch. Giá trị giải ngân ước đạt 84,490 tỷ đồng, bằng 51,71% kế hoạch sau điều chỉnh; nếu so với kế hoạch giao đầu năm thì đạt 71,49%.

Công tác quản lý, sử dụng và giải ngân vốn đầu tư công được UBND phường thường xuyên theo dõi, đôn đốc, gắn với trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị thi công và các cơ quan, đơn vị liên quan. Trong những tháng cuối năm, khối lượng giải ngân còn lớn, đòi hỏi các đơn vị được giao làm chủ đầu tư tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và giải ngân vốn theo kế hoạch được giao.

Về thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

Đến thời điểm báo cáo, UBND phường chưa phát sinh kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách phải thực hiện kiến nghị khắc phục.

b) Việc ban hành và thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công

UBND phường đã tổ chức triển khai các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, công năng, tiêu chuẩn, định mức và chế độ theo quy định.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND phường đã tập trung rà soát, tiếp nhận, thống kê và sắp xếp tài sản công được chuyển giao từ các cơ quan, đơn vị của 05 đơn vị hành chính trước sắp xếp; bố trí trụ sở, phương tiện, trang thiết bị làm việc phù hợp với tổ chức bộ máy và nhu cầu sử dụng thực tế, bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị được liên tục, hiệu quả.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các cơ sở giáo dục sau sắp xếp, hợp nhất, UBND phường đã chỉ đạo rà soát, bàn giao, tiếp nhận và quản lý cơ sở nhà, đất, trang thiết bị, phương tiện và các tài sản có liên quan; đồng thời tiếp tục đánh giá nhu cầu sử dụng để có phương án bố trí, điều chuyển, khai thác hiệu quả, hạn chế tình trạng tài sản dôi dư, sử dụng không hết công suất hoặc gây lãng phí.

Việc mua sắm, sửa chữa, điều chuyển, thanh lý và xử lý tài sản công được thực hiện theo thẩm quyền, trình tự và quy định hiện hành. Các cơ quan, đơn vị được yêu cầu tăng cường trách nhiệm trong theo dõi, hạch toán, kiểm kê và quản lý tài sản được giao, góp phần phòng ngừa thất thoát, lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công.

Qua đó, công tác quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn phường từng bước được kiện toàn, phục vụ yêu cầu vận hành bộ máy sau sắp xếp và đáp ứng tốt hơn yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

c) Thực hiện cơ chế tự chủ của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

UBND phường triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định; gắn quyền chủ động trong sử dụng kinh phí với trách nhiệm của người đứng đầu, bảo đảm quản lý, sử dụng ngân sách đúng dự toán, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và công khai, minh bạch.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND phường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nguồn thu và khả năng tự bảo đảm chi thường xuyên của từng đơn vị. Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã được giao

quyền tự chủ và phân loại mức độ tự chủ tài chính theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 27/8/2025.

Sau khi sắp xếp, hợp nhất các cơ sở giáo dục và thành lập Trường Mầm non Nam Nha Trang, Trường Tiểu học Nam Nha Trang và Trường Trung học cơ sở Nam Nha Trang, UBND phường đã chỉ đạo rà soát tình hình tài chính, nguồn thu, nhiệm vụ chi, tài sản, nhân sự và mức độ tự chủ của các đơn vị để thực hiện việc giao quyền tự chủ tài chính phù hợp với mô hình tổ chức mới và quy định hiện hành.

Việc thực hiện cơ chế tự chủ góp phần nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản và các nguồn lực được giao; đồng thời tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả hoạt động và chất lượng cung ứng dịch vụ công.

d) Kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

UBND phường xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với công tác quản lý, điều hành và sử dụng hiệu quả các nguồn lực công. Trên cơ sở đó, UBND phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường kiểm soát chi ngân sách, mua sắm, sửa chữa, quản lý và sử dụng tài sản công, điện, nước, văn phòng phẩm và các khoản chi thường xuyên khác.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức lại bộ máy và các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND phường đã tập trung rà soát, bố trí, sử dụng trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công theo nhu cầu thực tế; ưu tiên điều chuyển, tận dụng tài sản hiện có, hạn chế mua sắm mới khi chưa thật sự cần thiết. Đối với các cơ sở giáo dục sau sắp xếp, việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn lực được rà soát, bố trí phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, hạn chế tài sản dôi dư, sử dụng không hiệu quả hoặc gây lãng phí.

Cùng với đó, UBND phường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, họp trực tuyến và các nền tảng số trong xử lý công việc; qua đó góp phần giảm chi phí hành chính, thời gian xử lý, in ấn và sử dụng giấy tờ. Việc tổ chức hội nghị, công tác, mua sắm và sử dụng kinh phí được thực hiện theo hướng thiết thực, tiết kiệm, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được gắn với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản và các nguồn lực được giao. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công, sử dụng hợp lý nguồn lực, hạn chế thất thoát, lãng phí và phục vụ tốt hơn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Về ban hành và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

UBND phường đã ban hành và tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, thực hiện Đề án 06 và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và yêu cầu thực tiễn sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Để bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành thống nhất, UBND phường đã kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và CCHC; ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Qua đó, tăng cường sự phối hợp, theo dõi, đôn đốc và kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

UBND phường tập trung triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; đẩy mạnh sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc; tăng cường trao đổi văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước.

Trong giải quyết TTHC, phường chú trọng đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; từng bước giảm giấy tờ, thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến được gắn với cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng phục vụ và yêu cầu thuận tiện, dễ tiếp cận đối với người sử dụng.

Trung tâm Phục vụ hành chính công được chỉ đạo tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt; đồng thời phối hợp duy trì các hình thức hỗ trợ tại cơ sở, nhất là đối với người dân còn hạn chế về kỹ năng số. Qua đó, từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả phục vụ và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Nhìn chung, việc xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn phường được triển khai đồng bộ, gắn với CCHC, Đề án 06 và yêu cầu đổi mới phương thức quản lý, điều hành; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền, tăng tính công khai, minh bạch và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Tình hình triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

UBND phường đã ban hành Kế hoạch triển khai, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2026;

đồng thời kiện toàn Ban Chỉ đạo ISO, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND phường tập trung rà soát, xây dựng, cập nhật và chuẩn hóa các quy trình xử lý công việc, quy trình nội bộ và quy trình giải quyết TTHC; bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật, cơ cấu tổ chức và tình hình thực tế của địa phương.

Việc duy trì và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng được gắn với công tác CCHC, chuyển đổi số và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; từng bước nâng cao tính thống nhất, minh bạch và khả năng kiểm soát trong quá trình xử lý công việc, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân và hạn chế sai sót, chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ.

Qua triển khai, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 góp phần chuẩn hóa phương pháp làm việc, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đồng thời tạo nền tảng hỗ trợ quá trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tại địa phương.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

Công tác CCHC của UBND phường Nam Nha Trang trong thời gian qua được triển khai tương đối đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu theo kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thường xuyên, qua đó từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với nhiệm vụ CCHC.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND phường đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí, phân công cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tế; bảo đảm hoạt động quản lý, điều hành được duy trì liên tục, thông suốt, không để gián đoạn việc giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và Trung tâm Phục vụ hành chính công từng bước ổn định tổ chức, phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị, tổ chức ở cơ sở được triển khai tích cực. Phường đã thực hiện sắp xếp các tổ dân phố từ 65 tổ xuống còn 50 tổ, đồng thời đã hoàn thành việc bầu và công nhận Tổ trưởng tổ dân phố nhiệm kỳ 2026-2031 tại 50/50 tổ dân phố, góp phần kiện toàn tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư. Đối với lĩnh vực giáo dục, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn đã được rà soát, sắp xếp, tổ chức lại thành 03 trường gồm Trường Mầm non Nam Nha Trang, Trường Tiểu học Nam Nha Trang và Trường Trung học cơ sở Nam Nha

Trang. Các trường chính thức hoạt động từ ngày 01/9/2026, qua đó hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn.

Công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được duy trì nền nếp. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường phát huy vai trò đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả giải quyết TTHC; việc công khai TTHC, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân được thực hiện theo quy định. Công tác theo dõi tiến độ, kiểm soát thời hạn giải quyết hồ sơ được tăng cường, góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

Công tác chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06 và xây dựng chính quyền số được đẩy mạnh, gắn với CCHC và đổi mới phương thức quản lý, điều hành. UBND phường duy trì sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung của tỉnh, chữ ký số, văn bản điện tử và các phần mềm chuyên ngành; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước. Việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, tăng tính công khai, minh bạch và nâng cao khả năng theo dõi, giám sát quá trình giải quyết hồ sơ.

Việc triển khai tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính và tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho tổ chức, cá nhân; từng bước giảm thời gian, chi phí thực hiện TTHC và nâng cao chất lượng phục vụ.

Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý tài chính, tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 được quan tâm triển khai gắn với yêu cầu kiện toàn bộ máy sau sắp xếp. Qua đó, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm và hiệu quả thực thi công vụ từng bước được nâng cao, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân.

Đáng chú ý, trong quý III/2026 phường đã hoàn thành nhiều nhiệm vụ có tác động trực tiếp đến chất lượng CCHC, gồm sắp xếp tổ dân phố và bầu Tổ trưởng; tổ chức lại hệ thống trường học; thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách; rà soát, cơ cấu lại biên chế, nhân lực; hoàn thiện các kế hoạch chuyển đổi số và lựa chọn 02 mô hình, sáng kiến gửi tham dự vòng sơ khảo Cuộc thi mô hình, sáng kiến CCHC cấp tỉnh.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC của phường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục khắc phục:

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh mới được đưa vào vận hành trong năm 2026 nên một số chức năng còn trong quá trình hoàn thiện; việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống có thời điểm chưa ổn định, chưa đầy đủ hoặc phát sinh lỗi kỹ thuật. Một số chức năng liên quan đến nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa và đồng bộ kết quả giải quyết TTHC còn bất cập, ảnh hưởng nhất định đến quá trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu dịch vụ công trực tuyến của phường.

Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại một số lĩnh vực còn gặp khó khăn. Đối với một số thủ tục hộ tịch có yêu cầu công dân hoặc các bên liên quan trực tiếp ký, nhận kết quả, trường hợp công dân chưa đến hoàn tất thủ tục thì chưa đủ điều kiện để hoàn thiện kết quả điện tử và cập nhật đầy đủ trên hệ thống; do đó ảnh hưởng đến tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC theo chỉ tiêu được giao. Bên cạnh đó, tỷ lệ hồ sơ trễ hạn ở một số lĩnh vực còn cao, trong đó lĩnh vực đất đai là 22,33% và lĩnh vực xây dựng là 4,26%; cần tiếp tục tập trung theo dõi, xác định nguyên nhân và có giải pháp khắc phục.

Sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã tăng, nhiều nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền và chuyển giao trong khi tổ chức bộ máy, quy trình nghiệp vụ và hệ thống thông tin vẫn đang tiếp tục được hoàn thiện. Một số lĩnh vực phát sinh khối lượng hồ sơ lớn, yêu cầu xử lý trong thời gian ngắn, tạo áp lực đối với đội ngũ cán bộ, công chức.

Biên chế tại các cơ quan chuyên môn hiện chưa được bố trí đủ so với số lượng được cấp có thẩm quyền giao; một số vị trí phải kiêm nhiệm hoặc đảm nhận khối lượng công việc lớn. Chất lượng, kinh nghiệm và kỹ năng ứng dụng công nghệ số của đội ngũ ở một số vị trí chưa đồng đều, nhất là đối với những nhiệm vụ mới được chuyển giao, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng tham mưu, giải quyết công việc.

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, các tổ dân phố và tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các cơ sở giáo dục, đã được triển khai tích cực; tuy nhiên sau sắp xếp vẫn còn một số nội dung cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện về vị trí việc làm, nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và quy trình quản lý để bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới.

Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến của một bộ phận người dân còn hạn chế; kỹ năng số, khả năng sử dụng thiết bị và thực hiện các thao tác trên môi trường điện tử chưa đồng đều, nhất là đối với người cao tuổi và người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ. Vì vậy, cán bộ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công vẫn phải dành nhiều thời gian trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình thực hiện TTHC.

b) Nguyên nhân: Những tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Phường Nam Nha Trang được thành lập trên cơ sở sắp xếp 05 đơn vị hành chính cấp xã, dẫn đến khối lượng công việc lớn, phạm vi quản lý rộng, số lượng hồ sơ TTHC phát sinh nhiều. Trong khi đó, một số lĩnh vực còn thiếu nhân lực hoặc cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng triển khai một số nội dung CCHC.

Hệ thống điều phối giải quyết TTHC mới đưa vào vận hành nên chưa hoàn thiện về mặt kỹ thuật; việc kết nối, liên thông và đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống còn phát sinh lỗi, ảnh hưởng đến công tác thống kê, báo cáo và theo dõi kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

Hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và việc chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn. Một số quy trình nghiệp vụ phát sinh trong quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chưa được hướng dẫn cụ thể, kịp thời.

Nhận thức và thói quen của một bộ phận người dân trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn hạn chế; vẫn có xu hướng thực hiện TTHC theo phương thức truyền thống, ảnh hưởng đến tỷ lệ hồ sơ trực tuyến.

Một số TTHC có tính chất đặc thù theo quy định pháp luật, như đăng ký kết hôn, yêu cầu phải thực hiện trực tiếp, gây khó khăn trong việc số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM 03 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2026; tập trung nâng cao chất lượng CCHC trên tất cả các lĩnh vực, gắn với vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06. Đồng thời, tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; tăng cường kiểm soát TTHC, theo dõi chặt chẽ tiến độ giải quyết hồ sơ, phấn đấu duy trì tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn ở mức cao và hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn. Tập trung xử lý hồ sơ sắp đến hạn, hồ sơ quá hạn và các lĩnh vực có tỷ lệ trễ hạn cao, nhất là đất đai, xây dựng; làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm và biện pháp khắc phục đối với từng nhóm hồ sơ.

3. Tiếp tục rà soát, cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc thẩm quyền; đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng các hệ thống thông tin, chữ ký số và nền tảng số dùng chung;

tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, điều hành.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích; từng bước thay đổi thói quen của người dân, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

6. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Đề án 06 của Chính phủ và các chương trình chuyển đổi số của tỉnh; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo trong công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, nhất là các vấn đề liên quan đến vận hành hệ thống thông tin và giải quyết TTHC. Hoàn thành công tác kiểm tra CCHC năm 2026, bảo đảm kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, đơn vị theo yêu cầu; theo dõi việc khắc phục các tồn tại sau kiểm tra.

8. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ phù hợp với mô hình tổ chức và quy định hiện hành.

9. Hoàn thiện hồ sơ tổ chức lại Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành Phòng Tài chính - Kế hoạch và Công thương và Phòng Tài nguyên, Nông nghiệp và Đô thị; đồng thời hoàn thiện việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất; tổ chức bàn giao nhiệm vụ, hồ sơ, dữ liệu, tài chính, tài sản và bố trí nhân sự bảo đảm hoạt động liên tục, thông suốt.

10. Hoàn thiện việc phân bổ, bố trí 77 biên chế cán bộ, công chức và số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai nhu cầu tuyển dụng 06 chỉ tiêu công chức, việc tiếp nhận nhân sự và ký kết hợp đồng theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP theo đúng vị trí việc làm, khối lượng nhiệm vụ và nguồn kinh phí được bảo đảm; tiếp tục thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức gắn với KPI và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

V. KIẾN NGHỊ

1. UBND phường Nam Nha Trang kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh việc gửi văn bản lấy ý kiến đối với UBND cấp xã theo hướng thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương.

Theo đó, đề nghị hạn chế việc lấy ý kiến đối với các nội dung trùng lặp, ít liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ hoặc mang tính kỹ thuật chuyên ngành; đồng thời bảo đảm thời gian phản hồi hợp lý để UBND cấp xã có đủ điều kiện nghiên cứu, tổng hợp và tham gia ý kiến có chất lượng.

Việc thực hiện theo hướng trên sẽ góp phần giảm áp lực hành chính, tránh phân tán nguồn lực, giúp chính quyền cấp xã tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng tham gia đối với những nội dung thực sự cần thiết.

2. Kiến nghị Văn phòng UBND tỉnh quan tâm:

- Sớm hoàn thiện và nâng cấp Hệ thống điều phối giải quyết TTHC theo hướng ổn định, đồng bộ, bảo đảm dữ liệu liên thông chính xác, đầy đủ; kịp thời khắc phục các lỗi kỹ thuật phát sinh trong quá trình vận hành;
- Tăng cường công tác hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho UBND cấp xã trong quá trình sử dụng hệ thống và triển khai nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số;
- Có giải pháp nâng cao tính ổn định, thân thiện và hiệu quả sử dụng của hệ thống trong thực tiễn giải quyết TTHC.

(Đính kèm 02 phụ lục báo cáo)

Trên đây là báo cáo công tác CCHC quý III năm 2026 của UBND phường Nam Nha Trang, kính báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường;
- Các Phó Chủ tịch UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Trang thông tin điện tử (dăng tin);
- Lưu: VT, VHXX.

09/9.2026/Oanh/01b



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Minh

Phụ lục 1
BIỂU MẪU THỐNG KÊ SỐ LIỆU BÁO CÁO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH quý III năm 2026
(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /9/2026 của UBND phường Nam Nha Trang)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1.	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	04	
1.2.	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%		
1.2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	55	
1.2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	43	
1.3.	Kiểm tra công tác CCHC			
1.3.1.	Số cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	0	
1.3.2.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%		
1.3.2.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.3.2.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.4.	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao			
1.4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	153	
1.4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành trước và đúng hạn	Nhiệm vụ	53	
1.4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
1.4.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
1.5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có Không	Có	
1.5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	56	
1.5.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến Phát phiếu Kết hợp	Kết hợp	
1.6.	Tổ chức/tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư 02 mô hình, sáng kiến đã được lựa chọn, gửi tham dự Vòng sơ khảo Cuộc thi cấp tỉnh	Có Không		
1.7.	Số lượng mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC (trong năm báo cáo)	Số lượng	2	
1.7.1.	Đang triển khai thí điểm	Số lượng	1	
1.7.2.	Đã triển khai áp dụng	Số lượng	1	
2.	Cải cách thể chế			
2.1.	Số văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) ban hành			
2.1.2.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành, trong đó	Văn bản	0	
	- Số VBQPPL do HĐND cấp xã ban hành	Văn bản	0	
	- Số VBQPPL do UBND cấp xã ban hành	Văn bản	0	
2.2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
2.2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.3.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.4.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
2.3.	Rà soát VBQPPL		0	
2.3.1.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
2.3.3.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	0	
2.3.4.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Cải cách TTHC (TTHC)			
3.1.	Thống kê TTHC của ngành, lĩnh vực			
3.2.	Thống kê quy trình nội bộ (QTNB) giải quyết TTHC ngành, lĩnh vực			
3.2.2.	Thuộc thẩm quyền phê duyệt của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh			
3.3.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.3.1.	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa	%	100	
3.3.2.	Số TTHC đang thực hiện tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	1.396	
3.3.3.	Số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Trong đó:	Thủ tục		
	- Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục		
	- Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục		
3.4.	Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC			

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
3.4.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn của UBND cấp xã. Trong đó:	%	97,13%	
	- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận	Hồ sơ	6.117	
	- Số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	4.981	
	- Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	4.838	
	- Số hồ sơ TTHC đang giải quyết	Hồ sơ	1.136	
3.4.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn trên lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư. Trong đó:			
	- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực đất đai	%	22,33%	
	- Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn trên lĩnh vực xây dựng	%	4,26%	
3.5.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC. Trong đó:	%	90%	
3.5.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	10	
3.5.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	9	
3.6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)			
3.6.2.	Tỷ lệ DVC có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến (toàn trình + một phần)	%	89,74	
	- Tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ (gồm các DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc cả 2 hình thức)	Thủ tục	39	
	- Số DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	Thủ tục	35	
3.6.3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	%	97,63%	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
	- Tổng số hồ sơ của các DVCTT toàn trình (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Hồ sơ	4.225	
	- Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT toàn trình	Hồ sơ	4.125	
3.6.4.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần	%	99,23%	
	- Tổng số hồ sơ của các DVCTT một phần (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Hồ sơ	913	
	- Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT một phần	Hồ sơ	906	
3.6.5.	Số hồ sơ TTHC phát sinh thanh toán trực tuyến	Hồ sơ	953	
3.7.	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC			
3.7.2.	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cấp xã	%	94,82%	
	- Tổng số hồ sơ TTHC đã có kết quả giải quyết	Hồ sơ	3.689	
	- Số hồ sơ (bao gồm kết quả giải quyết TTHC) đã số hóa	Hồ sơ	3.498	
3.7.3.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa			
	- Cấp xã	%	94,11%	
4.	Cải cách tổ chức bộ máy			
4.1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
4.1.2.	Tỷ lệ các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ (cấp xã)	%		
	- Tổng số phòng trực thuộc UBND cấp xã	Số lượng	3	
	- Tổng số tổ chức hành chính khác trực thuộc	Số lượng	1	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
	- Tổng số đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Số lượng	6	
	- Tổng số phòng thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Số lượng	9	
	- Tổng số đơn vị sự nghiệp thuộc đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Số lượng	0	
4.2.	Số liệu về biên chế công chức			
4.2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	77	
4.2.2.	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Người	77	
4.2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	48	
	- Theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Người	25	
	- Theo Nghị định số 173/2025/NĐ-CP	Người	23	
4.2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
4.3.	Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
4.3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	1002	
	- Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách được giao	Người	886	
	- Tổng số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp được giao	Người	0	
	- Tổng số hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ được giao	Người	116	
4.3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	1002	
	- Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	886	
	- Tổng số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
	- Tổng số hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	116	
4.3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
5.	Cải cách chế độ công vụ			
5.1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
5.1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	04	
5.1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Đơn vị	3	
5.2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
5.2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
5.2.2.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
5.3.	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo (lũy kế từ đầu năm)			
5.3.1.	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Người	0	
5.3.4.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp xã được bổ nhiệm mới	Người	0	
5.4.	Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức (cả về Đảng và chính quyền)			
	- Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
	- Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
	- Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật	Người	0	
6.	Cải cách tài chính công			

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
6.1.	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	71,49%	
	- Kế hoạch được giao	Triệu đồng	118.178	
	- Đã thực hiện	Triệu đồng	84.490	
6.2.	Thực hiện tự chủ tài chính của ĐVSNCL tại tỉnh (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
6.2.1.	Tổng số ĐVSNCL	Đơn vị	6	
6.2.2.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	0	
6.2.3.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	1	
6.2.4.	Số ĐVSNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	1	
	- ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
	- ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị	0	
	- ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	1	
6.2.5.	Số ĐVSNCL do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	5	
6.2.6.	Số ĐVSNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	
7.	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
7.1.	Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)			
7.1.1.	Có ứng dụng AI phục vụ công chức, viên chức	Có Không	Có	
7.1.2.	Có ứng dụng AI phục vụ người dân, doanh nghiệp	Có Không	có	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
7.1.3.	Có ứng dụng AI nâng cao khác	Có Không	Có	
7.2.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
7.2.1.	Số lượng chứng thư số, chữ ký số đã cấp. Trong đó:	Chứng thư số, chữ ký số		
	- Cấp xã	Chứng thư số, chữ ký số	32	
7.2.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử (chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử). Trong đó:			
	- Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100%	
7.2.3.	Tỷ lệ hồ sơ công việc được tạo lập trên môi trường điện tử (theo danh mục được ban hành)	%		
	- Tổng số hồ sơ công việc theo danh mục	Hồ sơ		
	- Số hồ sơ công việc được tạo lập trên môi trường điện tử	Hồ sơ		
7.3.	Cung cấp dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)			
7.3.1.	Số TTHC đã triển khai thực hiện qua dịch vụ BCCI. Trong đó	Thủ tục	408	
	- Số TTHC triển khai tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	408	
	- Số TTHC triển khai trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	408	
	- Số TTHC triển khai tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục	408	
7.3.2.	Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI. Trong đó:	%		
	- Số hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
	- Số hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	54	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
	- Số hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ	0	
7.4.	Số tài khoản thư điện tử công vụ được cấp phát	Số lượng	29	
7.5.	Cổng, Trang thông tin điện tử	Có Không	Có	
7.5.1.	Số lượng tin bài đăng tải trong kỳ	Tin bài	625	
7.5.2.	Số lượng tin bài đăng trong chuyên mục CCHC	Tin bài	13	
7.5.3.	Số lượng tin bài đăng trong chuyên mục Chuyển đổi số	Tin bài	12	
7.5.4.	Số lượt truy cập Cổng, Trang thông tin điện tử	Số lượng	310.292	
7.6.	Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh			
7.6.1.	Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng hạn	%	93,33%	
	- Tổng số phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận trên hệ thống	PAKN	30	
	- Số phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng hạn	PAKN	28	
7.6.2.	Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị	%	33,3%	
	- Tổng số phản ánh, kiến nghị được đánh giá	PAKN	30	
	- Số phản ánh, kiến nghị được đánh giá hài lòng và rất hài lòng	PAKN	10	

Phụ lục 2

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO THEO KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND phường Nam Nha Trang)

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2026 trên địa bàn phường	- Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2026; - Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2026.	- Kế hoạch ban hành trong tháng 01/2026 - Báo cáo theo tiến độ quy định	- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì tham mưu ban hành Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo; - Các cơ quan phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.	Kế hoạch số 225/KH-UBND-VP ngày 15/01/2026 về công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang. Chưa đến hạn báo cáo (15/12/2026)
2	Tổ chức kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2026 trên địa bàn phường	- Kế hoạch kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2026; - Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2026.	- Kế hoạch ban hành trong tháng 02/2026 - Báo cáo theo tiến độ quy định	- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì tham mưu ban hành, tổng hợp, báo cáo; - Các cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định.	Kế hoạch số 266/KH-UBND-VP ngày 19/01/2026 về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang. Chưa đến hạn báo cáo (15/12/2026)

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
3	Tổ chức các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, đảm bảo phù hợp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	- Kế hoạch, văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Theo tiến độ, hướng dẫn của UBND tỉnh	- Văn phòng HĐND và UBND chủ trì tham mưu ban hành, tổng hợp, báo cáo; - Các cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định.	Kế hoạch số 486/KH-UBND-VP ngày 29/01/2026 về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật và việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang. (Hạn báo cáo 03/12/2026) Kế hoạch số 674/KH-UBND-VP ngày 10/02/2026 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang. (Hạn báo cáo 20/12/2026)
4	Phối hợp thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn phường năm 2026	- Kế hoạch, văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Trong năm 2026	- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì tham mưu ban hành, tổng hợp, báo cáo. - Các cơ quan triển khai thực hiện và báo cáo theo quy định.	
5	Cập nhật VBQPPL do phường ban hành trên cơ	100% VBQPPL do phường ban hành được cập nhật đầy	Trong năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì thực hiện.	Hiện nay, UBND phường không ban hành văn bản QPPL.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
	sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	đủ, kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật			
6	Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo UBND phường với doanh nghiệp, hộ kinh doanh ít nhất 02 lần/năm nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn phường	Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo UBND phường với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Trong năm 2026	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tham mưu tổ chức; - Các cơ quan phối hợp thực hiện.	Đã phối hợp với Thuế cơ sở 2 để tham dự cuộc họp đối thoại chung cho 4 phường khu vực Nha Trang.
7	Rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền về các VBQPPL, chế độ, chính sách, chương trình, đề án ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách lao động, việc làm	Báo cáo, văn bản kiến nghị	Trong năm 2026	- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	Hiện nay, UBND phường chưa phát sinh khó khăn trong việc thi hành văn bản QPPL. Do đó chưa có văn bản kiến nghị
8	Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2026	- Kế hoạch, văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	Quý II/2026	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tham mưu ban hành, tổ chức triển khai, tổng hợp báo cáo; - Các cơ quan phối hợp thực hiện.	Kế hoạch 4079/KH-UBND ngày 10/7/2026

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
9	Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 trên địa bàn phường	Văn bản triển khai	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu triển khai thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện.	Đang triển khai thực hiện
10	Phối hợp triển khai Chương trình xúc tiến du lịch tỉnh Khánh Hòa giai đoạn năm 2026 - 2030 trên địa bàn phường	Văn bản triển khai	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu triển khai thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện.	Đang triển khai thực hiện
II CẢI CÁCH TTHC					
1	Công khai TTHC tại trụ sở và trên Trang thông tin điện tử phường	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai đầy đủ, đúng quy định	Thường xuyên	- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường chủ trì thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	UBND phường đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, cập nhật quy trình, quy định mới để thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC theo đúng quy định. Tính đến nay, có 353 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, toàn bộ TTHC đều được niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (dưới dạng mã QR code) và công khai trên Trang thông tin điện tử của phường.
2	Rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ	- Kế hoạch, phương án rà soát, đơn giản	Trong năm 2026	- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường chủ trì thực hiện;	UBND phường đã ban hành Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 về Kế hoạch

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
		hóa TTHC, TTHC nội bộ; - Báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ.		- Các cơ quan rà soát, đề xuất đơn giản hóa theo chức năng, nhiệm vụ.	kiểm soát TTHC năm 2026, trong đó xác định việc rà soát, đơn giản hóa TTHC và hoàn thành báo cáo kết quả trước ngày 15/7/2026.
3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử phường	trên Trang thông tin điện tử	Thường xuyên	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì thực hiện việc công khai tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử; - Các cơ quan tham mưu giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo đúng hạn, sớm hạn.	100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường được công khai tiến độ giải quyết
4	Triển khai tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính	- Văn bản triển khai của UBND phường; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Trong năm 2026	- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường chủ trì thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	Đang triển khai thực hiện
5	Triển khai thực hiện ủy quyền trong thực hiện TTHC	Quyết định ủy quyền thực hiện TTHC	Trong năm 2026	Các cơ quan rà soát, tham mưu UBND, Chủ tịch UBND phường ủy quyền thực hiện TTHC phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định pháp luật chuyên ngành.	Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 của UBND phường về việc ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện giải quyết các TTHC trong lĩnh vực chứng thực.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
6	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy định hiện hành; - Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.	Thường xuyên	- Các cơ quan cung cấp đầy đủ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử có giá trị pháp lý cho Trung tâm Phục vụ hành chính công phường khi chuyển hồ sơ đến bước trả kết quả; - Trung tâm Phục vụ hành chính công phường chủ trì thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đúng quy định.	85,8% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.
7	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của phường đạt từ 70% trở lên	Trong năm 2026	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	Đang triển khai thực hiện.
8	Tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá, chỉ đạo, điều hành chất lượng giải quyết TTHC theo quy định.	Kết quả đánh giá được công khai theo quy định.	Trong năm 2026	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì tham mưu các giải pháp cải thiện kết quả đánh giá đối với UBND phường và tham mưu công khai kết quả đánh giá hàng tháng theo đúng quy định;	Đang triển khai thực hiện.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
				- Các cơ quan chuyên môn phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được giao.	
9	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường.	100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý/trả lời và công khai đúng quy định.	Trong năm 2026	- Trung tâm Phục vụ hành chính công chủ trì tham mưu; - Các cơ quan chuyên môn phối hợp trả lời phản ánh, kiến nghị theo lĩnh vực phụ trách.	Đạt. 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, xử lý/trả lời và công khai đúng quy định.
III CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục rà soát, cập nhật quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan thuộc và trực thuộc UBND phường	Quyết định của UBND phường.	Thực hiện liên tục, chủ động sắp xếp trên cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	- Các cơ quan rà soát, đề xuất điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan mình phù hợp với quy định hiện hành; - Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì thẩm định, tham mưu UBND phường, Chủ tịch UBND phường.	Đã hoàn thành đúng tiến độ. UBND phường đã ban hành đầy đủ quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy đối với 07/07 cơ quan, đơn vị; trong đó chức năng, nhiệm vụ của 03 đơn vị sự nghiệp công lập được quy định cụ thể trong quyết định thành lập. Tỷ lệ thực hiện đạt 100%, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định. Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa-Xã hội.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
					Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị. Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 15/8/2026 Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ hành chính công.
2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định của UBND phường.	Thực hiện liên tục, chủ động theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	- Các cơ quan rà soát, đề xuất thực hiện theo nhiệm vụ được giao; - Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu UBND phường, Chủ tịch UBND phường.	UBND phường Nam Nha Trang đã hoàn thành việc rà soát, sắp xếp bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định, bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động ổn định và hiệu quả.
3	Thực hiện quy định về quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, số người làm việc	- Quyết định về biên chế, số lượng người làm việc; - Sử dụng không vượt quá số lượng biên chế hành	Triển khai sau khi có Quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.	UBND phường Nam Nha Trang thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng biên chế cán bộ, công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay,

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
	trong đơn vị sự nghiệp công lập	chính/số lượng người làm việc được giao.			phường có mặt 69/77 biên chế được giao, còn thiếu 08 biên chế; việc bố trí, sử dụng nhân sự được thực hiện phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm duy trì hoạt động thông suốt, hiệu quả của cơ quan, đơn vị.
4	Triển khai rà soát, sắp nhập Tổ dân phố trên địa bàn phường	- Văn bản triển khai; - Nghị quyết của HĐND phường.	Theo tiến độ và chủ trương của tỉnh	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.	Đã hoàn thành
5	Rà soát, thực hiện theo chủ trương của cấp có thẩm quyền về giải quyết, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở phường, tổ dân phố.	- Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai; - Quyết định của UBND phường.	Theo tiến độ, chủ trương và văn bản chỉ đạo của tỉnh	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.	UBND phường Nam Nha Trang đã rà soát, thống kê đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở phường và tổ dân phố; đồng thời triển khai thực hiện việc sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách theo chủ trương và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm đúng quy định và tiến độ đề ra. Phương án số 2872/PA-UBND ngày 12/5/2026 về giải quyết, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn phường Nam Nha Trang

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
6	Thực hiện phân quyền, ủy quyền quản lý				
-	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước	- Văn bản triển khai, Quyết định ủy quyền; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện; - Các cơ quan thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	UBND phường Nam Nha Trang đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; đồng thời phân công, giao nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận chuyên môn, bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền. Báo cáo số 2092/BC-UBND ngày 24/4/2026 của UBND phường về kết quả thực hiện phân cấp, ủy quyền đối với nhiệm vụ từ cấp tỉnh cho Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn phường Nam Nha Trang
-	Thực hiện kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được ủy quyền	- Kế hoạch kiểm tra; - Báo cáo kết quả kiểm tra; - Văn bản chỉ đạo khắc phục những	Trong năm 2026		

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
		hạn chế, thiếu sót (nếu có).			
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Tiếp tục triển khai, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan hành chính nhà nước, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định	Quyết định của UBND phường.	Trong năm 2026	- Các cơ quan xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình UBND phường phê duyệt (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội); - Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn, thẩm định, trình UBND phường phê duyệt Đề án.	Đã hoàn thành. - Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND phường về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Phòng Văn hóa - Xã hội; - Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND phường về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; - Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND phường về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Văn phòng HĐND và UBND; - Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của UBND phường về việc phê

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
					duyet danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công.
2	Tiếp tục rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt	100% công chức, viên chức đạt chuẩn theo yêu cầu của vị trí việc làm.	Sau khi Đề án được phê duyệt	- Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn các cơ quan thực hiện, chủ trì tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định; - Các cơ quan triển khai theo Đề án được phê duyệt.	UBND phường Nam Nha Trang thường xuyên rà soát, bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt, bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực và yêu cầu nhiệm vụ. Đến nay, 100% công chức, viên chức của phường đạt chuẩn theo yêu cầu của vị trí việc làm, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi công vụ.
3	Cập nhật đầy đủ, kịp thời cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức	Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật, đồng bộ liên tục.	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn các cơ quan thực hiện, chủ trì tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định; - Các cơ quan thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn.	UBND phường Nam Nha Trang đang thực hiện việc cập nhật, bổ sung và đồng bộ dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Tuy nhiên, quá trình thực hiện còn gặp một số khó khăn do việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp làm phát sinh nhiều thay đổi về thông tin nhân sự; số lượng

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
					cán bộ, công chức, viên chức cần cập nhật lớn, trong khi công chức phụ trách phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ. Phường đang tiếp tục rà soát, hoàn thiện dữ liệu để bảo đảm đầy đủ, chính xác và kịp thời.
4	Rà soát tổng thể, thống kê nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan thuộc phạm vi UBND phường quản lý (trong trường hợp đáp ứng đủ điều kiện).	Báo cáo, văn bản triển khai của UBND phường.	Trong năm 2026 (theo tiến độ Kế hoạch của tỉnh)	- Các cơ quan phối hợp rà soát, đề xuất nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức; - Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu triển khai.	Công văn số 2692/UBND-VHXXH ngày 22/5/2026 của UBND phường về điều chỉnh đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức theo vị trí việc làm năm 2026
5	Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức khi sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị	Thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách khi sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị	Theo quy định	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.	UBND phường Nam Nha Trang đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ hiện hành.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
6	Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế	Văn bản triển khai	Theo quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.	
7	Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan trên địa bàn phường	Văn bản chỉ đạo, kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu; - Các cơ quan thực hiện theo quy định.	Công văn số 3030/BND ngày 29/12/2025 của UBND phường về chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; Kế hoạch số 712/KH-UBND ngày 11/02/2025 của UBND phường về Kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường Nam Nha Trang.
8	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phường	- Kế hoạch của UBND phường (ban hành trong thời hạn 30 ngày sau khi UBND tỉnh ban hành); - Quyết định cử đi học, đào tạo, bồi dưỡng; - Báo cáo kết quả.	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.	Kế hoạch số 925/KH-UBND ngày 03/3/2026 của UBND phường về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phường Nam Nha Trang năm 2026.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
9	Tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thông qua Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI)	Văn bản chỉ đạo, báo cáo kết quả thực hiện	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện; - Các cơ quan thực hiện theo quy định.	Thực hiện thường xuyên
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Thực hiện Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của UBND tỉnh về định hướng phân bổ vốn đầu tư công và bộ tiêu chí đánh giá dự án đầu tư công của tỉnh Khánh Hòa.	- Quyết định, chương trình, kế hoạch, danh mục dự án; - Văn bản triển khai, báo cáo.	Trong năm 2026	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND phường Nam Nha Trang về kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2026 – 2030
2	Tập trung triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư công, hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công được giao theo lộ trình.	Quyết định, kế hoạch, báo cáo, văn bản triển khai, đôn đốc, hướng dẫn.	- Đến 31/12/2026: Hoàn thành tối thiểu 90% kế hoạch được giao; - Đến 31/01/2027: Hoàn thành	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.	Đã giải ngân là 84.490 triệu đồng/118.178 triệu đồng, đạt tỷ lệ 71,49% so với kế hoạch đầu năm Theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 24/7/2026: đã giải ngân là 84.490 triệu đồng/163.381 triệu đồng, đạt

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
			100% kế hoạch được giao.		tỷ lệ 51,71% so với kế hoạch điều chỉnh
3	Rà soát, xây dựng Đề án tự chủ, nâng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo lộ trình	Đề án tự chủ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2026	- Các đơn vị sự nghiệp công lập chủ trì thực hiện xây dựng phương án hoàn thiện cơ chế, chính sách tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập; - Kết quả thẩm định của Sở Tài chính về việc phân loại đơn vị theo mức tự chủ tài chính; kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn thu phí được để lại chi (nếu có) năm đầu thời kỳ ổn định giao tự chủ.	Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 về việc giao quyền tự chủ và phân loại mức tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026 - 2030.
4	Rà soát, sửa đổi, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của UBND phường về quản lý, sử dụng tài sản công	Ban hành đầy đủ các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo nội dung và công khai theo quy định	Trong năm 2026	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.	Triển khai thực hiện thường xuyên
5	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà	100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm	Theo tiến độ yêu cầu tại các văn bản kết	- Các cơ quan được nêu trong các kiến nghị thực hiện theo kết luận	Đến nay chưa có thanh tra, kiểm toán.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
	nước về tài chính, ngân sách	tra, kiểm toán (nếu có) được thực hiện	luận sau sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán	- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện	
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Tổ chức triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	- Văn bản triển khai, báo cáo kết quả thực hiện; - Tham gia các Hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn, đào tạo.	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được giao.	Báo cáo số 2653/BC-UBND ngày 20/5/2026 của UBND phường về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Nam Nha Trang
2	Triển khai Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) phường và các chương trình, kế hoạch, đề án về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của phường	Kế hoạch/văn bản triển khai	Theo tiến độ kế hoạch giao	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được giao.	Thực hiện theo tiến độ tỉnh giao.
3	Tăng cường ứng dụng AI, giải pháp công nghệ	Nhiệm vụ công nghệ thông tin	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu;	Đang triển khai thực hiện.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
	mới khi xây dựng, nâng cấp các nền tảng			- Các cơ quan phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được giao.	
4	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của UBND phường giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026	Kế hoạch của UBND phường	Tháng 5/2026 (sau khi có kế hoạch của UBND tỉnh)	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.	Đang triển khai thực hiện.
5	Tiếp tục duy trì, triển khai thực hiện chuyên mục, chuyên trang chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của phường	Chuyên mục, chuyên trang được duy trì, cải tiến	Trong năm 2026	- Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì theo dõi, đôn đốc; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo lĩnh vực phụ trách.	Các chuyên mục, chuyên trang trên Trang thông tin điện tử của phường được duy trì hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật thông tin và từng bước cải tiến về nội dung, chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phục vụ người dân và doanh nghiệp.
6	Nâng cao hiệu quả xây dựng và áp dụng hệ Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan hành chính nhà nước	- Kế hoạch duy trì Hệ thống quản lý chất lượng của UBND phường; - Tổ chức kiểm tra trực tiếp các cơ quan trong Hệ thống quản lý chất lượng của phường;	Trong năm 2026	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu; - Các cơ quan phối hợp thực hiện theo nhiệm vụ được giao.	Kế hoạch số 3005/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND phường về duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của UBND Phường Nam Nha Trang năm 2026.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
		- Phát hiện những điểm không phù hợp, lưu ý qua việc vận hành Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 để khắc phục, cải tiến trong năm sau			
7	Triển khai, thực hiện giai đoạn 2026 - 2030 của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06)	- Kế hoạch, văn bản triển khai; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Theo tiến độ của Đề án	- Các cơ quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo hiệu quả và tiến độ; - Công an phường chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan có liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.	Đang triển khai thực hiện
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
1	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2026.	Quyết định của UBND phường.	Tháng 02/2026	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.	Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND phường về Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính phường Nam Nha Trang năm 2026
2	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2026, đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan trở lên	- Quyết định của UBND phường ban hành kế hoạch kiểm tra - Báo cáo, thông báo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra - Văn bản chỉ đạo khắc phục sau kiểm tra của UBND phường	Quý III/2026	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.	Đang triển khai thực hiện.
3	Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC định kỳ đầy đủ nội dung, đúng thời hạn quy định	Báo cáo của UBND phường gửi Sở Nội vụ	Theo quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu thực hiện.	Báo cáo số 1109/BC-UBND ngày 12/3/2026 của UBND phường về tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính trong quý I 2026 trên địa bàn phường Nam Nha Trang.
4	Triển khai đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC năm	- Bộ tiêu chí, tiêu chí thành phần đánh giá công tác CCHC	Theo Quy chế của UBND tỉnh	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan	Các chuyên mục, chuyên trang trên Trang thông tin điện tử của phường được duy trì hoạt động

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
	2026 của các cơ quan trực thuộc	đối với các cơ quan do UBND phường ban hành - Kết quả đánh giá, xếp hạng được công bố		liên quan tham mưu thực hiện; - Các cơ quan tổ chức tự đánh giá công tác cải cách hành chính năm 2026 theo quy định.	ổn định, thường xuyên cập nhật thông tin và từng bước cải tiến về nội dung, chất lượng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phục vụ người dân và doanh nghiệp.
5	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC của UBND phường năm 2026 gửi Hội đồng thẩm định của tỉnh	- Văn bản triển khai - Hồ sơ gửi Hội đồng thẩm định của tỉnh (thông qua Sở Nội vụ)	Theo Quy chế của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ	Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.	Đang triển khai thực hiện.
6	Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện việc khảo sát cán bộ lãnh đạo quản lý phục vụ chấm điểm Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2026	- Cung cấp danh sách cán bộ lãnh đạo quản lý cho Sở Nội vụ theo yêu cầu; - Hoàn thành 100% phiếu khảo sát, đáp ứng yêu cầu đặt ra	Theo văn bản triển khai của Sở Nội vụ	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì hướng dẫn; - Cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc đối tượng khảo sát thực hiện phiếu khảo sát đúng tiến độ, đảm bảo yêu cầu.	Thực hiện theo yêu cầu của SNV.
7	Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2026 được cấp có thẩm quyền giao	Hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ, công việc được giao	Theo tiến độ được giao	- Các cơ quan căn cứ lĩnh vực phụ trách chủ động tham mưu UBND phường thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được giao trong năm 2026;	100% công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ.

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả/sản phẩm đạt được	Tiến độ	Phân công (cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp) và cách thức thực hiện	Tình hình, kết quả đạt được (ghi rõ tên sản phẩm/văn bản; đánh giá tiến độ đúng hạn/trễ hạn)
				- Văn phòng HĐND và UBND phường theo dõi, đôn đốc.	
8	Tổ chức thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính của phường năm 2026	Hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ kế hoạch và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu	Theo tiến độ kế hoạch	- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu triển khai và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; - Các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.	Thực hiện theo tiến độ.